TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS - ST
Ngày: 11-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và bà Nguyễn Thị Lựu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ly- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Trung Đ, tên gọi khác: không; sinh năm 1985 tại Duy Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: KDC XY, phường MN, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn T và bà Phan Thị H; vợ là Nguyễn Thị K và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16-6-2023, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

2. Họ và tên: Bùi Văn H, tên gọi khác: không; sinh năm 1991 tại xã Hoành Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: thôn AB, xã HK, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị L; vợ là Đào Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 16-6-2023, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Những người tham gia tố tụng khác:*** Anh Nguyễn Thành Vinh, anh Hà Ngọc Sơn, anh Nguyễn Ngọc Dương, chị Phạm Thị Xinh, chị Lường Thị Hương, anh Phạm Đức Minh, chị Lò Thị Huyền, chị Lèo Thị Thân, chị Lục Thị Hải (*người làm chứng, vắng mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 09-01-2022 Trần Trung Đ cùng Nguyễn Văn Trọng và Nguyễn Văn Huỳnh đến nhà Bùi Văn H ăn sáng. Cả 04 người cùng thống nhất sau khi ăn xong sẽ đi hát karaoke. Do có việc cá nhân nên Đ đi về trước. Khoảng 12 giờ Trọng, Huỳnh, H cùng nhau đi đến quán Karaoke Sao Mai ở phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương gặp ông Nguyễn Văn Hùng là chủ quán, để thuê phòng hát và 04 nhân viên nữ phục vụ rót bia, bấm bài hát. Ông Hùng hướng dẫn mọi người vào phòng số 403, rồi gọi ba nhân viên nữ là: Lê Thị Thanh Thuý, Phạm Thị Minh Thuý và Nông Thị Hằng vào phòng để phục vụ rót bia, bấm bài hát.

Trong khi ngồi hát Huỳnh gọi điện thoại cho Tiên Thanh Tuyền rủ Tuyền đến hát cùng, Tuyền đồng ý và đi đến phòng hát. H gọi điện thoại cho Đ thông báo địa điểm hát karaoke để Đ đến. Đ nói với H "*nhà còn ít đồ vụn từ lâu, có dùng thì anh mang sang*?", H hiểu ý là Đ nói có ma tuý nên bảo Đ mang ma tuý tới quán để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đào Quang Hiệp đến nhà đón Đ đi làm, Đ rủ Hiệp đi hát cùng. Cả 2 cùng đi đến quán karaoke Sao Mai vào cùng với Lưu Thị Thu Oanh nhân viên phục vụ phòng hát.

Khi Đ vào phòng hát đưa cho H một túi nilon chứa 04 viên nén là ma tuý tổng hợp (gọi là "kẹo") và 01 túi nilon chứa chất ma tuý tổng hợp (gọi là "ke"). H đưa túi ma tuý "ke" cho Thanh Thuý và nói "*em làm hộ anh*", Thanh Thuý đồng ý cầm túi ma tuý rồi để trên lon nước ngọt trên bàn trong phòng. Sau đó Thanh Thúy đi ra ngoài vào bếp của quán lấy đĩa sứ. Còn H vào nhà vệ sinh trong phòng 403 lấy 04 viên ma tuý "kẹo" dùng chai coca nghiền nhỏ cho vào 01 cốc nhựa pha với nước coca rồi mang vào phòng nói: "*có ai uống thì uống*". H uống một ngụm rồi đặt xuống bàn, những người trong phòng tự lấy sử dụng. Khi Thanh Thuý đem đĩa sứ vào phòng 403 rồi đổ ma tuý "ke" ra đĩa, dùng thẻ ATM của mình để đảo ma tuý, chia ra thành từng luống nhỏ. Thanh Thuý dùng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng lấy của H cuộn lại thành ống hút. Sau đó Thanh Thuý mang đĩa ma tuý đi mời lần lượt Đ, H, Huỳnh, Trọng, Minh Thúy và Hằng sử dụng; Thanh Thuý cũng sử dụng ma tuý, còn Oanh thì không sử dụng ma tuý "ke".

Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn phối hợp cùng công an phường Phạm Thái kiểm tra phòng 403 phát hiện thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có chất bột màu trắng; 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền mệnh giá 10.000đ, ở 02 đầu ống hút được bọc bởi 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ ATM; 7 cốc nhựa; 02 điện thoại di động của H và Đ.

Tại kết quả thử chất ma tuý ngày 09-01-2022 tại Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn bằng que test ma tuý 3 chân, kết quả: Trần Trung Đ, Bùi Văn H, Đào Quang Hiệp, Phạm Thị Minh Thuý, Nguyễn Văn Huỳnh, Nguyễn Văn Trọng, Lưu Thị Thu Oanh dương tính với hai loại ma tuý là Amphetamin và Methamphetamin, âm tính với hai loại ma tuý là Morphin và Marijuana; Tiên Thanh Tuyền, Lê Thị Thanh Thuý và Nông Thị Hằng đều âm tính với ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số 164/KLGĐ-PC09 ngày 12-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột màu trắng thu được trên đĩa sứ niêm phong ký hiệu A1 có khối lượng 0,117g, là ma tuý loại Ketamine. Chất bột màu trắng còn bám dính trên mặt đĩa sứ (ký hiệu A2), chất bột màu trắng bám dính bên trong hai đầu ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đồng (ký hiệu A3) và chất bột màu trắng bám dính ở cạnh thẻ ATM (ký hiệu A4) đều là ma tuý loại Ketamine; do lượng mẫu rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Không tìm thấy chất ma tuý trên bề mặt 07 cốc nhựa.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 30-10-2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo Trần Trung Đ, Bùi Văn H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và trình bày do có mục đích rủ mọi người cùng sử dụng ma túy nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Trung Đ và Bùi Văn H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Trần Trung Đ từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 07 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ; xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 07 năm 01 tháng đến 07 năm 04 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; ngoài ra Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do

đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Trung Đ, Bùi Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09-01-2022 tại phòng hát số 403 quán Karaoke Sao Mai ở phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Trần Trung Đ, Bùi Văn H, Lê Thị Thanh Thuý có hành vi cung cấp chất ma tuý cho Nguyễn Văn Huỳnh, Nguyễn Văn Trọng, Nông Thị Hằng, Phạm Thị Minh Thuý, Đào Quang Hiệp, Lưu Thị Thu Oanh sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn phối hợp cùng công an phường Phạm Thái kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trần Trung Đ giữ vai trò chính, cung cấp ma túy, rủ rê mọi người sử dụng ma túy. Bị cáo Bùi Văn H giữ vai trò sau giúp pha chế ma túy mang vào phòng mời mọi người sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng, sức khỏe con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp do vậy đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng ba, bị cáo tích cực tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ xây dựng nghĩa trang liệt sỹ của phường Duy Tân nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo thấy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma tuý loại Ketaminehoàn lại cùng 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM; 7 cốc nhựa; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá, 02 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 10.000đ là công cụ thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với 02 điện thoại di động của H và Đ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước

theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma tuý bị cáo Đ khai được một người không quen biết cho tại quán bar ở thành phố Hải Dương từ trước, Đ đem về cất giấu để sử dụng. Quá trình điều tra không xác định được người cho Đ chất ma tuý là ai, ở đâu, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Lê Thị Thanh Thuý có hành vi giúp bị cáo Đ và H pha chế chất ma tuý và cầm đĩa ma tuý đi mời mọi người trong phòng hát sử dụng. Hành vi của Thanh Thuý là đồng phạm với bị cáo Đ và H. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định khởi tố bị can số 173 ngày 28-9-2023 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Quá trình giải quyết vụ án Thanh Thuý đã bỏ trốn, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 04 ngày 12-10-2023, tách hành vi của Lê Thị Thanh Thuý thành vụ án khác xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Hùng là chủ quán karaoke Sao Mai do không biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng chất ma tuý trong phòng hát 403, hành vi không cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Văn Trọng, Nguyễn Văn Huỳnh, Nông Thị Hằng, Phạm Thị Minh Thu, Đào Quang Hiệp, Lưu Thị Thu Oanh và hành vi của Nguyễn Văn Hùng là chủ quán Karaoke Sao Mai để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma tuý tại cơ sở kinh doanh do Hùng quản lý. Tuy nhiên hành vi vi phạm hành chính đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên công an thị xã Kinh Môn không áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính.

[8]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 (*bị cáo Trần Trung Đ được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51*), điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Trung Đ và Bùi Văn H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Trần Trung Đ 07 (*bảy*) năm 07 (*bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 16-06-2023.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 07(*bảy*) năm 04 (*bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 16-06-2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại; tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ ATM, 7 cốc nhựa, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá, 02 sim điện thoại; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.000đ; tịch thu tiêu hủy số ma tuý loại Ketaminehoàn lại cùng 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì *(tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17-11-2023 giữa công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương).*

Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Trung Đ và Bùi Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Trung Đ và Bùi Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TX. Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng